

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số:91/2018/DS-ST

Ngày:26-11-2018.

V/v: Tranh chấp hợp đồng
Vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Dũ
2. Bà Võ Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang: không tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:134/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Võ Tấn Thanh Hoài B, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Văn bản ủy quyền số 105/2018/QĐ-GĐK-TDTD ngày 16/4/2018 của Ngân hàng TMCP V).

2. Bị đơn: Trần Hồng V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang

(Tại phiên tòa vắng mặt ông B, bà V)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/5/2018 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có nội dung như sau:

Ngày 16/9/2014, bà Trần Hồng V có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 31.500.000đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay tiêu

dùng cá nhân, phương thức trả mỗi tháng trả một kỳ với số tiền vốn và lãi mỗi kỳ là 1.609.000đồng, kỳ cuối cùng trả 1.589.000đồng, tổng số tiền vốn và lãi bà V phải thanh toán của 36 kỳ là 57.904.000đồng, thời hạn thanh toán từ tháng 11 năm 2014 đến tháng 10 năm 2017 nhưng từ khi vay đến tháng 10 năm 2017 bà V chỉ thanh toán được số tiền 25.744.000đồng còn nợ 32.160.000đồng đến nay chưa thanh toán. Khi vay bà V có làm đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng. Do bà V vi phạm hợp đồng tín dụng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay nên Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà Trần Hồng V trả số tiền còn nợ vốn và lãi là 32.160.000đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, gửi bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ bà Trần Hồng V nhiều lần nhưng bà V vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

* Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Võ Tấn Thanh Hoài B vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn bà Trần Hồng V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, pháp luật áp dụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà Trần Hồng V trả số tiền vay và lãi còn nợ, thời điểm giao kết hợp đồng vay là năm 2014. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005. Bị đơn bà Trần Hồng V có nơi cư trú tại ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V ông Võ Tấn Thanh Hoài B vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt, bị đơn bà Trần Hồng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V: Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà Trần Hồng V trả số tiền vay và lãi 32.160.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thỏa thuận vay tài sản giữa hai bên có xác lập hợp đồng bằng văn bản ghi rõ số tiền vay, thời hạn vay và phương thức trả nợ nên Hội đồng xét xử xác định hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP V và bà Trần Hồng V là có thật, việc bà V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ theo thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án nói rõ các chứng cứ nguyên đơn làm căn cứ khởi kiện cho bà V được biết và có văn bản nêu rõ ý kiến của mình nhưng bà V không có ý kiến, do vậy bà V phải chịu hậu quả pháp lý của việc không có ý kiến theo quy định pháp luật. Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP V về việc yêu cầu bà Trần Hồng V trả số tiền vay và lãi 32.160.000đồng.

[4] Về lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Ngân hàng TMCP V không yêu cầu bà Trần Hồng V trả số tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về phương thức trả nợ, thời hạn trả nợ: Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà Trần Hồng V trả số tiền vay và lãi 32.160.000đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bà Trần Hồng V đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 nên việc Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà V trả một lần toàn bộ số tiền vay và lãi còn nợ 32.160.000đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Hồng V phải chịu án phí trên số tiền phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP V, bà Trần Hồng V có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Buộc bà Trần Hồng V trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền vay và lãi 32.160.000đồng (ba mươi hai triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng), trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Trần Hồng V phải chịu số tiền 1.608.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền 804.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 15594 ngày 21/5/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng thương mại cổ phần V, bà Trần Hồng V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Kim Hương